**ĐÁP ÁN ĐỊA 11 (01/04/2017)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Câu*** | ***Nội dung*** | ***Điểm*** |
| **1****2** | - Địa hình: Chủ yếu là đồi núi (80%), có nhiều núi lửa, đồng bằng nhỏ hẹp ở ven biển. => khó khăn cho sinh hoạt, GTVT, thiên tai động đất, núi lữa . Thuận lợi du lịch , nghĩ dưỡng ...  - Khí hậu: Thuộc khu vực khí hậu gió mùa, mưa nhiều. Phía bắc có khí hậu ôn đới, phía nam có khí hậu cận nhiệt => phát triển nông nghiệp đa dạng  - Sông ngòi : ngắn dốc, lưu lượng nước lớn => thuận lợi phát triển thủy điện ,thắng cảnh . Khó khăn do lũ, xói mòn ...- Dòng biển: Các dòng biển nóng và lạnh gặp nhau tạo nên nhiều ngư trường lớn => giàu hải sản  - Khoáng sản: Nghèo tài nguyên khoáng sản, chủ yếu chỉ có than đá và đồng trữ lượng khá => thiếu nguồn nguyên nhiên liệu cho ngành công nghiệp.  - Thiên nhiên Nhật Bản đa dạng và đẹp nhưng nghèo tài nguyên, có nhiều thiên tai (động đất, núi lửa, sóng thần…) gây khó khăn cho phát triển kinh tế.a.-Là nước đông dân (năm 2014 có 127 triệu người ), tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên 0,1% năm 2005 => Tốc độ gia tăng thấp và giảm dần nên dẫn tới tình trạng già hóa về dân số. - Dân cư sống tập trung tại các thành phố ven biển. - Người lao động cần cù, làm việc tích cực, tự giác và trách nhiệm cao. - Giáo dục được chú ý đầu tư.b. - Giá trị công nghiệp đứng thứ 2 trên thế giới,  - Cơ cấu ngành CN chủ yếu : CN chế tạo, sản xuất điện tử , xây dựng và công trình công cộng  - Chiếm vị trí cao về sản xuất máy công nghiệp, điện tử, người máy, tàu biển,…- Phân bố không đều tập trung chủ yếu ở phía Đông và Đông Nam. | 0.50.50.50.50.50.51.00.250.50.250.50.50.50.5 |
| **3** | Vẽ biểu đồ cột thể hiên sản lượng lương thực của LB Nga qua các năm  + Vẽ đúng biểu đồ cột (3 đ ) , nếu sai biểu đồ 0 điểm. Thiếu số liệu , tên , chú thích trừ 0,5 đ/ 1 ý+ Nhận xét (1 đ ).Tình hình tăng sản lượng lương thực của LB Nga qua các năm (0,5 đ )( dẫn chứng số liệu ) (0,5 đ) | 4 |